

## Báo cáo tiêu chí xây dựng thành phố Hồ Chí Minh xã hội chủ nghĩa, văn minh hiện đại (Phần I)

Một trong những nhiệm vụ chiến lược đặt ra cho thành phố Hồ Chí Minh là **“xây dựng thành phố Hồ Chí Minh thành một thành phố xã hội chủ nghĩa, văn minh, hiện đại, đóng góp ngày càng lớn với khu vực phía nam và cả nước, từng bước trở thành một trung tâm công nghiệp, dịch vụ, khoa học công nghệ của khu vực Đông Nam Á”** như nghị quyết 20 – NQ/TW ngày 18-1-2002 của Bộ chính trị đã xác định. Thực hiện chủ trương đó, trong những năm qua, Thành phố đã có nhiều nỗ lực trong phát triển kinh tế - xã hội: chỉnh trang đô thị cũ, xây dựng đô thị mới; nâng cao chất lượng cuộc sống; nhưng những gì đang tồn tại cho thấy còn nhiều bất cập.

Muốn xây dựng một thành phố XHCN, văn minh, hiện đại, trước hết chúng ta cần trả lời câu hỏi: Thế nào là thành phố xã hội chủ nghĩa, văn minh hiện đại? UBND Thành phố chủ trương tổ chức một cuộc hội thảo với chủ đề “Tiêu chí xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh văn minh hiện đại” nhằm thu thập ý kiến rộng rãi của các cơ quan quản lý nhà nước, các nhà khoa học và các tầng lớp nhân dân Thành phố về triết lý và tiêu chí xây dựng Thành phố văn minh hiện đại, xã hội chủ nghĩa, với tầm nhìn chiến lược, dài hạn hơn, và vươn tới những mục tiêu lớn hơn trong xu thế hội nhập với thế giới, đưa ra được một viễn cảnh lớn hơn, tạo lập một đô thị lớn theo tiêu chuẩn Việt Nam, nhưng có tham khảo kinh nghiệm các nước trên thế giới và vươn lên ngang tầm các đô thị hiện đại trong khu vực.

Hiện nay trên thế giới có nhiều lý thuyết về phát triển đô thị; có nhiều quan điểm phát triển khác nhau: thành phố sống tốt<sup>[1]</sup>, thành phố toàn cầu, thành phố phát triển bền vững...và nhiều cách đánh giá khác nhau, xếp hạng khác nhau như cách làm của Công ty tư vấn Mercer là một ví dụ (xếp thành phố Hồ Chí Minh vào hạng 150 trên 215 thành phố trên thế giới). Tuy có những điểm dị biệt, nhưng tựu trung khi nói đến phát triển đô thị, người ta đều đề cập đến một sự phát triển hài hòa, cả kinh tế, môi trường và xã hội một cách bền vững mà mục tiêu cuối cùng là đời sống cư dân khá giả hơn lên, sống thoải mái hơn, hạnh phúc hơn, cả về vật chất lẫn tinh thần ở mức hưởng thụ cao, cơ sở vật chất hiện đại tiên tiến ở mức thế giới, quan hệ giữa người với người tốt đẹp, mọi cá nhân có cơ hội phát triển như nhau, môi trường sống tốt, thoải mái. Tất cả những lý thuyết này là cơ sở tham khảo để có thể đề ra một triết lý phát triển thành phố Hồ Chí Minh phù hợp với đặc điểm của thực tiễn Việt Nam, thực tiễn thành phố.

Trên cơ sở nhiều ý kiến khác nhau, qua các cuộc tọa đàm, trao đổi, Viện Nghiên cứu Phát triển thành phố nêu lên một số mục tiêu cụ thể của một thành phố XHCN, văn minh hiện đại, đó là: *xây dựng TP.HCM phát triển giàu mạnh, hiện đại, đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần phong phú cho nhân dân; xây dựng thành phố xanh, sạch, đẹp vì sự phát triển bền vững; phát triển kinh tế, xây dựng cơ sở hạ tầng, hợp tác với các thành phố vệ tinh trong vùng động lực; tăng trưởng kinh tế gắn với công bằng và tiến bộ xã hội, giữ vững bản sắc văn hóa dân tộc; xây dựng và sử dụng tốt nguồn nhân lực hợp lý*. Các mục tiêu này cần được thống nhất giữa các nhà lãnh đạo, quản lý, nhà khoa học và người dân để có thể đưa các tiêu chí này thành mục tiêu phân đấu trong kế hoạch phát triển thành phố hàng năm, 5 năm và dài hạn để trở thành một thành phố văn minh, hiện đại và sống tốt trên cơ sở một triết lý phát triển rõ rệt.

Với tính đa dạng, muôn hình muôn vẻ của một đô thị lớn, cần phải tìm ra các mục tiêu phát triển là các điểm chung nhất của hệ thống đô thị thế giới. Trên cơ sở mục tiêu phục vụ con người và xu hướng phát triển, định ra tôn chỉ (triết lý) phát triển của thành phố. Đó là vị trí, vai trò của mình những mục tiêu cơ bản, lâu dài nhất của một đô thị và được xem là điểm quy chiếu cụ thể của đô thị đó. Thành phố Hồ Chí Minh, còn có đặc điểm quan trọng khác là một thành phố XHCN. Yêu cầu chính trị này cần phải được thể hiện trong các tiêu chí phát triển ổn định, bền vững. Với cách đặt vấn đề như vậy thì hiện nay, hình như chúng ta chưa có được một triết lý phát triển đô thị rõ ràng, làm cơ sở cho quy hoạch phát triển.

Cơ sở để xây dựng triết lý phát triển đô thị và các tiêu chí phải xuất phát từ đặc điểm những thế mạnh về vị trí địa lý, dân số, lịch sử, kinh tế và vai trò, tầm quan trọng của TP.HCM đối với khu vực và cả nước, cơ sở pháp lý của các văn bản luật, các văn kiện mà Đảng và Chính phủ đã ban hành. Các tiêu chí cơ bản được đề ra trên các khía cạnh: quy hoạch; quản lý đô thị; xây dựng chế độ chính sách; giao thông vận tải, bảo vệ môi trường, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí; nâng cao mức sống và điều kiện sống của nhân dân thành phố.

## **I.- QUAN ĐIỂM VÀ MỤC TIÊU CHUNG PHÁT TRIỂN TP. HỒ CHÍ MINH ĐẾN NĂM 2020**

### **1. Quan điểm phát triển**

Từ những thành tựu đã đạt được sau hơn 20 năm thực hiện đường lối đổi mới và trong điều kiện nước ta là thành viên của Tổ chức Thương mại thế giới-WTO-Tp Hồ Chí Minh đề ra chủ trương chủ động hội nhập và tăng tốc phát triển nhằm tận dụng thời cơ, vượt qua thử thách để xây dựng và phát triển Thành phố theo sự chỉ đạo của Trung Ương (Nghị quyết số 20-NQ/TW của Bộ Chính trị và Thành phố, Nghị quyết số 53 NQ-TW của Bộ Chính trị về vùng Đông Nam Bộ và về vùng kinh tế trọng điểm phía Nam) dựa trên các quan điểm chủ đạo sau đây:

1./ Phát triển phải mang tính bền vững. Cụ thể là trong lĩnh vực kinh tế phải có sự tăng trưởng liên tục và ổn định trong nhiều năm; tăng trưởng kinh tế phải hướng tới mục tiêu không ngừng nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, thông qua các tiêu chí về dịch vụ đô thị. Sự hài lòng của người dân về dịch vụ đô thị và dịch vụ công là cơ sở để đánh giá chất lượng của sự phát triển. Để đạt được yếu tố bền vững trong phát triển, mọi kế hoạch và chương trình mục tiêu luôn luôn chứa đựng cả 3 mặt: kinh tế, văn hóa xã hội và môi trường. Phát triển kinh tế phải hài hòa với phát triển văn hóa-xã hội. Đặt người dân Thành phố vào vị trí trung tâm của sự phát triển và mục tiêu sau cùng là nhắm đến sự phát triển con người. Văn hóa vừa là nền tảng, vừa là động lực cho phát triển kinh tế. Sự giàu có về vật chất phải đi liền với sự phát triển tương xứng về đời sống tinh thần, để đảm bảo cho một xã hội phát triển văn minh, hiện đại, Thành phố xã hội chủ nghĩa.

2./ Phát triển kinh tế TP.Hồ Chí Minh phải gắn liền với phát triển đô thị. Kinh tế TP.Hồ Chí Minh mang đặc điểm của nền kinh tế đô thị. Mọi quan hệ giữa phát triển kinh tế và phát triển đô thị sẽ thể hiện trên tất cả các mặt như: chuyển dịch cơ cấu kinh tế; quy hoạch và xây dựng đô thị; bố trí dân cư; xây dựng chiến lược hợp nhất bao gồm kinh tế-xã hội, mặt bằng xây dựng, không gian kiến trúc...

3./ Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh phải gắn với phát triển vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Thành phố Hồ Chí Minh đóng vai trò hạt nhân phát triển của Vùng. Do đó, các vấn đề như quy hoạch, bố trí lực lượng sản xuất, cung cấp dịch vụ hạ tầng, đào tạo nguồn nhân lực, xử lý môi trường phải được gắn kết trong toàn vùng.

4./ Chiến lược và kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội Thành phố được đặt trong điều kiện nước ta hội nhập toàn diện với nền kinh tế toàn cầu. Do đó, vấn đề nâng cao năng lực cạnh tranh, bao gồm cạnh tranh ở góc độ địa phương, doanh nghiệp và sản phẩm hàng hóa dịch vụ được xem là một trong những ưu tiên hàng đầu trong các vấn đề kinh tế của Thành phố.

### **2. Mục tiêu chung**

Từ các quan điểm trên, Thành phố đề ra nhiệm vụ trong 5 năm 2006-2010 phải đạt mục tiêu tăng trưởng GDP bình quân ít nhất là 12 % năm và sẽ đạt tốc độ tăng trưởng ổn định như vậy trong 10 năm tiếp theo, để đến năm 2020 Thành phố đạt mức GDP đầu người khoảng 7.000 USD. Cụ thể như sau:

(1) **Về kinh tế**, Thành phố lấy dịch vụ và công nghiệp giá trị gia tăng cao làm nền tảng phát triển của mình. Là một trung tâm kinh tế lớn nhất nước, là nơi hội tụ của giới kinh doanh. Xây dựng Thành phố thành nơi thu hút các tập đoàn kinh tế lớn trong và ngoài nước đặt trụ sở

kinh doanh của mình để tiến hành các hoạt động kinh doanh trên phạm vi cả nước và các nước trong khu vực; từng bước trở thành trung tâm công nghiệp, trung tâm tài chính và thương mại của khu vực Đông Nam Á.

(2) **Về đô thị**, xây dựng Thành phố văn minh, hiện đại, là một Thành phố xanh và sạch, là một đô thị sông nước phù hợp với cảnh quan Nam bộ. Phát triển Thành phố thành một đô thị mở, nhiều trung tâm. Giới hạn quy mô dân số Thành phố ở mức phù hợp (10 triệu người không kể khách vãng lai). Thành phố là hạt nhân của Vùng đô thị TP.HCM, nối kết với các tỉnh xung quanh.

(3) **Về khoa học công nghệ**, xây dựng Thành phố thành một trung tâm khoa học công nghệ lớn của cả nước và của Đông Nam Á. Thành phố tập trung chủ yếu vào nghiên cứu ứng dụng. Khi tiềm lực khoa học Thành phố đủ lớn, sẽ đi vào nghiên cứu chọn lọc một số lĩnh vực khoa học cơ bản.

(4) **Về giáo dục - đào tạo, y tế**, Thành phố sẽ là một trung tâm lớn về giáo dục - đào tạo chất lượng cao và y tế kỹ thuật cao của cả nước và khu vực Đông Nam Á. Nâng chất lượng giáo dục của Thành phố lên bằng với các nước trong khu vực. Thành phố là nơi tập trung các chi nhánh cơ sở đào tạo có uy tín của nước ngoài ở Việt Nam.

(5) **Về xã hội**, xây dựng Thành phố thành một Thành phố kiểu mẫu XHCN kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế và phát triển xã hội. Chú trọng nâng cao mức sống của tầng lớp có thu nhập thấp; rút ngắn khoảng cách giàu nghèo; giảm bất bình đẳng; phát triển lấy con người làm trung tâm.

(6) **Về văn hóa**, xây dựng Thành phố thành trung tâm văn hóa lớn của cả nước, phát triển các lĩnh vực văn hóa đỉnh cao. Kết hợp hài hòa giữa văn hóa truyền thống và văn hóa hiện đại. Phát triển mạnh các ngành văn hóa giải trí; đưa văn hóa thực sự là nền tảng của sự phát triển Thành phố.

(7) **Về an ninh chính trị và trật tự xã hội**, phải luôn luôn được ổn định và phải được xem như là tiền đề của sự phát triển.

Có thể hình dung một cách tổng quát, sau năm 2020, Thành phố phải thật sự là một trong những thành phố hiện đại, phát triển nhanh và năng động nhất khu vực Đông Nam Á và Châu Á – Thái Bình Dương. TP.HCM sẽ vươn lên trở thành **một trung tâm đa chức năng**, trong đó nổi bật là **một trung tâm tài chính** của khu vực. Cơ cấu kinh tế của Thành phố sau năm 2020 sẽ giống cơ cấu kinh tế của các nền kinh tế phát triển (hậu công nghiệp), với các ngành dịch vụ cao cấp giữ vai trò chi phối. Thành phố sẽ là một siêu đô thị đa trung tâm, với điểm nhấn là đô thị mới Thủ Thiêm và đô thị mới dọc sông Sài Gòn; hình thành chuỗi đô thị (metropolitan) để nối kết với các đô thị khác trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam; Thành phố sẽ trở thành đô thị sống tốt, có sức hấp dẫn trong hệ thống các đô thị trên thế giới góp phần nâng vị trí vai trò của nước ta trong quan hệ quốc tế.

## **II. TIÊU CHÍ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ THEO HƯỚNG XHCN, VĂN MINH HIỆN ĐẠI ĐẾN NĂM 2020**

Với hệ thống quan điểm và mục tiêu chung phát triển Tp. Hồ Chí Minh đến năm 2020 như trên, việc xây dựng một hệ thống tiêu chí cụ thể để thực hiện mục tiêu đó là rất cần thiết. Qua hội thảo quốc tế “*Tiêu chí Thành phố sống tốt hướng về Thành phố Hồ Chí Minh văn minh hiện đại*” [2], với nhiều nhà khoa học quốc tế, đa số đại biểu thống nhất trước mắt lấy lý thuyết “Thành phố sống tốt” để xây dựng Tiêu chí Thành phố văn minh, hiện đại. Để thể hiện hội nhập với đánh giá chung của thế giới, tham khảo thêm các tiêu chí về phân hạng Thành phố có chất lượng sống tốt (Công ty Mercer [3]), và trên 40 bài tham luận gửi đến Hội thảo, Viện Nghiên cứu Phát triển thành phố tạm đề xuất một số **tiêu chí “cứng”** mang tính chất khung để gợi ý cho những nghiên cứu tiếp. Gọi là tiêu chí “cứng” vì ngoài ra còn có những tiêu chí khác có thể gọi là “mềm”, chi tiết hóa thêm tiêu chuẩn thành phố XHCH văn minh hiện đại.

Tiêu chí cứng vừa có tính chiến lược phải chăm lo lâu dài liên tục vừa có tính bức xúc phải ưu tiên giải quyết ngay. Quá trình xây dựng phát triển đô thị dựa trên một hệ thống tiêu chí cứng bảo đảm những định hướng cơ bản về phát triển đô thị và những quyết tâm cải tạo nâng cấp một số lĩnh vực mà nếu cứ để “tuần tự nhi tiến” thì sẽ không thể nào vượt lên, thoát khỏi hiện trạng khó khăn. Những tiêu chí định hướng này, sau khi đã thống nhất, cần có những chương trình trọng điểm, những giải pháp tích cực để đầu tư tập trung. Các tiêu chí giới thiệu sau đây đều lấy mốc thời gian đến năm 2015, 2020. **Có tất cả 28 tiêu chí được ghép thành 6 nhóm:** Môi trường chính trị và quản lý nhà nước (6 tiêu chí), môi trường kinh tế (5 tiêu chí), môi trường văn hóa xã hội (4 tiêu chí), môi trường y tế và giáo dục (4 tiêu chí), môi trường hạ tầng kỹ thuật (7 tiêu chí), môi trường tự nhiên (2 tiêu chí). Tính chất xã hội chủ nghĩa trong quá trình xây dựng đô thị văn minh hiện đại-mà mục tiêu Thành phố Hồ Chí Minh đang hướng tới, được thể hiện cụ thể qua các tiêu chí đô thị văn minh hiện đại, nhất là các tiêu chí liên quan đến các nội dung chính trị, xã hội, văn hóa, phục vụ con người...

## **II.1. Môi trường chính trị và quản lý nhà nước**

### **1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và phát huy dân chủ**

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh. Xây dựng Nhà nước pháp quyền, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, bảo đảm “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”, Nhằm không ngừng nâng cao chất lượng cuộc sống của dân cư thành phố.

Phát huy dân chủ cho cả thành phố thông qua Hội đồng Nhân Dân, Mặt trận và các đoàn thể, đặc biệt chú ý đến cơ sở ở các đơn vị phường xã, và ở cấp hành chính, các cơ quan đơn vị tổ chức nhà nước, các doanh nghiệp, thông qua sinh hoạt và tạo điều kiện bằng những quy định cụ thể để “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”. Bảo đảm đại đoàn kết dân tộc.

### **2. An ninh và Trật tự xã hội ổn định**

Bảo đảm tình hình an ninh trật tự xã hội Thành phố, giải quyết kịp thời các mâu thuẫn xã hội, đảm bảo sự hài hòa quyền lợi giữa các tầng lớp dân cư, các nhóm quyền lợi.

Xây dựng lực lượng vũ trang, thường xuyên đấu tranh trấn áp chống bọn tội phạm, đặc biệt bảo đảm trật tự xã hội ở những nơi công cộng, nhiều người lui tới, làm cho cư dân thành phố, khách vãng lai và khách du lịch an tâm với tình hình an ninh trật tự xã hội. Các tệ nạn xã hội như cướp giật, mại dâm, ma túy giảm đáng kể, tiến tới làm trong sạch xã hội. Cải tạo tốt phạm nhân, đưa họ về với cộng đồng.

### **3. Xây dựng một hệ thống pháp luật, đặc biệt là các quy định quản lý đô thị**

Xây dựng một hệ thống quy định pháp lý chi tiết, chính xác, rõ ràng để quản lý đô thị. Nâng cao ý thức người dân làm cho đa số người dân ý thức chấp hành tốt các quy định pháp lý.

### **4. Cải cách hành chính và chỉ số hài lòng người dân**

Xây dựng thí điểm mô hình chính quyền đô thị có thể được xem là một tiêu chí quản lý hiện đại. Tìm mô hình phân cấp cho Thành phố, phù hợp với đặc điểm đô thị.

Tăng cường phân cấp quản lý cho cơ sở cải cách hành chính, giảm thủ tục hành chính, giảm phiền hà chò đợi của người dân, nhà đầu tư trong và ngoài nước. Giải quyết xong các loại giấy tờ chứng nhận quyền sở hữu nhà và sử dụng đất.

Thường xuyên khảo sát thu thập ý kiến người dân về chất lượng phục vụ của các dịch vụ công. Điều tra năm 2008 của Viện Nghiên cứu Phát triển và Cục Thống kê, về 7 loại hình dịch vụ công. tỷ lệ này biến động từ 37,6% (thuế kinh doanh) đến 74,8% (giáo dục tiểu học)

Quan hệ giữa chính quyền và người dân thể hiện sự hài lòng, phục vụ tốt, chấp hành tốt, công khai, minh bạch.

### **5. Hoạt động các đoàn thể chính trị xã hội**

Tăng cường thu thập ý kiến người dân, các thành viên các hội đoàn của mình về những công việc liên quan đến quy hoạch phát triển, quản lý đô thị và các nhu cầu cuộc sống thường ngày.

Thường xuyên, định kỳ tổ chức các cuộc đối thoại trực tiếp, tham vấn ý kiến người dân, tạo những nhịp cầu thông cảm, hiểu biết giữa các nhà quản lý và người dân.

### **6. Quan hệ thân thiện với các quốc gia khác**

Thể hiện sự thân thiện với các công dân nước ngoài đến sinh sống làm việc (visa và các điều kiện khác), tạo điều kiện tối đa để các tổng lãnh sự hiện diện trên địa bàn phát triển các hoạt động theo luật pháp, chính sách đối ngoại. Mở rộng thêm liên kết kinh tế, văn hóa với các thành phố trên thế giới.

## **II.2. Môi trường kinh tế**

### **1. GDP bình quân đầu người tăng cao**

Kinh tế tăng trưởng, cơ sở vật chất, dịch vụ đô thị phát triển phải gắn với mức thụ hưởng của người dân được cải thiện. Thành phố Hồ Chí Minh phải vươn lên trở thành một thành phố có đẳng cấp quốc tế, có tính cạnh tranh cao, mà ở đó mức sống thể hiện qua chỉ tiêu thu nhập bình quân đầu người phải đạt được mức trung bình của các quốc gia phát triển.

Bình quân đầu người đạt 7.000 USD vào năm 2020. Tốc độ tăng trưởng nhanh (12%) và ổn định. GDP/người của thành phố hiện nay mới đạt khoảng 2.500 USD là mức rất thấp so với so với các đô thị phát triển khác.

### **2. Cơ cấu kinh tế hiện đại**

Cơ cấu GDP thể hiện tỷ trọng ngành dịch vụ chiếm tỷ trọng 60,4 %, công nghiệp 39,2%, nông nghiệp 0,4%. Phát triển các ngành dịch vụ cao cấp, có hàm lượng chất xám có tính cạnh tranh cao. Kim ngạch xuất khẩu tăng nhanh qua các năm, bình quân 18%/năm, đạt khoảng 60 tỉ USD vào năm 2020. Chủ động hội nhập kinh tế quốc tế.

Phát huy các thành phần kinh tế, trong đó kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo, hỗ trợ kinh tế tập thể và các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

### **3. Tài chính lành mạnh và đa dạng hóa các dịch vụ ngân hàng**

Đa dạng hóa các dịch vụ ngân hàng, thuận lợi cho việc giao dịch chuyển đổi đô la Mỹ và các đồng ngoại tệ mạnh.

Tăng nguồn thu ngân sách và chi đầu tư hạ tầng đô thị.

### **4. Công ăn việc làm**

Đào tạo nghề, hỗ trợ cho vay vốn để mọi người tự tạo được công ăn việc làm, số lượng chỗ làm việc mới được tạo ra hàng năm ngày càng tăng (mức ổn định khoảng 200.000 chỗ làm việc mới hàng năm), giảm tỷ lệ thất nghiệp chỉ ở mức 4 %. Thu hút được đầu tư nước ngoài, ngày càng có nhiều người nước ngoài đến Thành phố làm ăn sinh sống, biến Thành phố trở thành một thành phố quốc tế (cosmopolite).

Điều chỉnh các luồng dân nhập cư bằng các biện pháp kinh tế, cố gắng giữ quy mô dân số ở mức tối đa là 10 triệu người (không tính vãng lai). Người dân có điều kiện và cơ hội ngang nhau trong việc học hành, tìm kiếm việc làm.

Cơ cấu lao động chuyển dịch theo sự thay đổi cơ cấu kinh tế. Lao động phổ thông vẫn còn tỷ lệ quan trọng nhưng với chất lượng cao và được tổ chức tốt. Đào tạo nguồn nhân lực chất

lượng cao cho Thành phố và khu vực. Tuyệt đại bộ phận người lao động đều có việc làm, thu nhập đủ sống.

## **5. Giảm nghèo và bất bình đẳng xã hội**

Thu hẹp khoảng cách giàu nghèo, phân tầng xã hội. Khoảng cách giữa nhóm giàu nhất và nhóm nghèo nhất chỉ cách 5 lần (hiện nay là 6,9 lần). Chuẩn nghèo tương đối có thể nâng lên 2 USD/người/ngày, ít nhất bảo đảm cho được đủ chi dùng cho dinh dưỡng ở mức 2.100 kcal/người/ngày và các nhu cầu tối thiểu khác. Đến năm 2020, chỉ còn dưới 1 % hộ nghèo theo chuẩn mới.

Mạng lưới an sinh xã hội phát triển tốt, thực phẩm thịt cá và rau quả, hàng tiêu dùng hàng ngày, phong phú, đa dạng, vệ sinh an toàn.

Thực hiện tiến bộ công bằng xã hội trong từng chính sách cụ thể.

## **II.3. Môi trường văn hóa xã hội**

### **1. Phương tiện truyền thông**

Khai thác các tinh hoa của thế giới có chọn lọc, đặc biệt là các lĩnh vực khoa học công nghệ mới, văn hóa nghệ thuật phản ánh bản sắc các dân tộc trên thế giới. Mở thêm các kênh truyền hình. Chú trọng nội dung phát triển văn hóa, làm nền tảng tinh thần cho toàn xã hội

Bảo đảm báo chí việc tuyên truyền giáo dục chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước và phản ánh các vụ việc tiêu cực, chống tham nhũng, đưa ý kiến phản hồi của người dân về các chính sách của Nhà nước. Nâng cao tính chiến đấu, tính Đảng trong hoạt động báo chí.

Phát hành sách phong phú, đặc biệt chú ý đưa vào quần chúng, nhất là thanh thiếu niên, những loại sách dạy về nhận thức lối sống, kỹ năng sống

Mở rộng, khuyến khích các hộ sử dụng internet (7 triệu thuê bao) và điện thoại (140 máy/100 dân) và các dịch vụ đô thị cao cấp, hiện đại, ngày càng gia tăng, đặc biệt trong các trường đại học, viện nghiên cứu.

### **2. Xây dựng lối sống văn minh đô thị và nâng cao mức hưởng thụ**

Giáo dục cộng đồng lối sống văn minh đô thị đi kèm với các luật lệ và hình thức xử phạt nghiêm để người dân chấp hành. Xây dựng con người mới XHCN, gần gũi nhau, thân thiện, giúp đỡ lẫn nhau, có những không gian giao tiếp thân mật, giữ gìn được những truyền thống đạo đức tốt đẹp, các tệ nạn xã hội giảm tối đa. Người công dân trong xã hội đó chấp hành tốt pháp luật, hiểu rõ và thực hiện tốt các quyền lợi và nghĩa vụ của mình..

Khuyến khích các hành động thiện nguyện với các đối tượng dễ tổn thương trong xã hội. Giúp đỡ họ tiếp cận các dịch vụ cơ bản như là chăm sóc sức khỏe, thông tin, giáo dục, nhà ở,... tạo điều kiện để họ có thể hội nhập với xã hội và đóng góp vào việc xây dựng đất nước. Chính điều này càng làm rõ hơn tính nhân văn của một đô thị.

Phát triển hệ thống Nhà hát, biểu diễn ca nhạc, phim ảnh và các hoạt động giải trí và thể thao để phát triển du lịch và phục vụ nhu cầu hưởng thụ văn hóa của dân Thành phố và các tỉnh lân cận.

### **3. Bảo tồn các di tích di sản lịch sử, văn hóa đặc thù của TP.HCM**

Di chỉ kháng chiến giải phóng dân tộc, thống nhất nước nhà, kiến trúc thời Pháp, khu phố Chợ Lớn (người Hoa), tổ chức các sinh hoạt văn hóa, lễ hội, tín ngưỡng, xây dựng hệ thống bảo tàng đa dạng (lịch sử, văn hóa, dân tộc, tự nhiên..) cho Thành phố.

Mô hình khu phố văn hóa cần được củng cố thêm các nội dung thiết thực, mỗi khu phố nên khai thác đặc điểm riêng có của mình.

### **4. Tạo lập nhiều khoảng Không gian văn hóa**

Tạo ra nhiều khoảng không gian văn hóa, mở rộng giao tiếp cộng đồng. Tạo nhiều khoảng không gian sống tốt, xây dựng các quảng trường lớn, các tượng đài cho thành phố.

Hoàn chỉnh và xây dựng thêm các trung tâm vui chơi giải trí lớn như Suối Tiên, Đầm Sen.

Quy hoạch kiến trúc đô thị hài hòa, góp phần tạo nên mỹ quan đô thị, xây dựng hệ thống đô thị vệ tinh, góp phần giảm dân, phân bố lại dân cư. Cải tạo, nâng cấp, chỉnh trang các khu dân cư nội thành cũ, đặc biệt là các khu dân cư nghèo.

Tổ chức các loại hình vui chơi giải trí cho người dân, nâng cao tỷ lệ người đọc sách báo, xem biểu diễn các loại hình văn hóa nghệ thuật.

Xây dựng nhóm tiêu chí bảo vệ, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc của thành phố Hồ Chí Minh.

## **II.4. Môi trường y tế và giáo dục**

### **1. Dịch vụ bệnh viện**

Y tế TP HCM kết hợp y học hiện đại với y học cổ truyền. Đẩy mạnh xã hội hóa cơ sở vật chất ngành y tế, thu hút nhiều tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư vào lĩnh vực y tế, tăng cường trang thiết bị y tế hiện đại, giảm dần tình trạng quá tải hiện nay. Tăng cường cán bộ y tế (10 bác sĩ/10.000 dân, năm 2007 là 7,19), cơ sở vật chất cho bệnh viện tuyến quận huyện và cơ sở. Số giường bệnh tăng bảo đảm mỗi người bệnh nằm điều trị nội trú một giường.

Đẩy mạnh đầu tư phát triển mạng lưới y tế dự phòng, đủ khả năng dự báo, phát hiện và khống chế dịch bệnh.

Phấn đấu xây dựng một số bệnh viện, trung tâm y tế kỹ thuật cao, ngang với Singapore.

### **2. Cung cấp các dịch vụ y tế**

Bảo đảm nguồn cung cấp thuốc men cơ bản, quản lý tốt giá cả, Phát triển và quản lý tốt các trung tâm phân tích

Bảo đảm tỷ lệ tử trẻ <5 tuổi, suy dinh dưỡng giảm xuống còn 5% (hiện nay là 10,8%)

Khả năng tiếp cận các dịch vụ y tế (100%), Bảo hiểm y tế cho mọi người. Phân định rõ đối tượng được cấp miễn phí thẻ bảo hiểm y tế, đối tượng giảm viện phí,...;

Tuổi thọ trung bình của người dân Thành phố tăng lên 78 tuổi (hiện nay là 75 tuổi). Giảm tỷ lệ tăng tự nhiên hàng năm xuống còn 1% dân số.

### **3. Tăng cường công tác vệ sinh phòng dịch, An toàn vệ sinh thực phẩm**

Không để xảy ra các bệnh dịch như tiêu chảy, cúm gia cầm, Quản lý tốt vệ sinh an toàn thực phẩm, Quản lý tốt các mầm gây bệnh, côn trùng như muỗi gây dịch sốt xuất huyết.

Bảo đảm việc kiểm soát được an toàn vệ sinh thực phẩm tại các cửa hàng ăn uống trong các siêu thị, trung tâm mua bán trên địa bàn thành phố.

### **3. Giáo dục và đào tạo**

Một nền giáo dục áp dụng phương pháp dạy học tiên tiến của thế giới, đào tạo những người lao động mới có đạo đức XHCN, chấp hành tốt luật pháp, có năng lực làm chủ khoa học kỹ thuật tiên tiến của thời đại, có khả năng giao tiếp và hợp tác trong lao động sản xuất kinh doanh, nghiên cứu khoa học và có sức khỏe. Chú trọng giáo dục đạo đức tư tưởng Hồ Chí Minh.

Giáo dục để đào tạo con người cho một thành phố XHCN, văn minh hiện đại. Con người đó phải có truyền thống yêu nước, yêu thành phố mình đang sống, thân thiện với nhau, hòa nhã, văn minh lịch sự với khách du lịch, vãng lai, đạo đức, chấp hành tốt pháp luật và có ý thức góp phần xây dựng thành phố.

Đào tạo nguồn nhân lực cho Thành phố văn minh hiện đại, đặc biệt là nguồn nhân lực cao. Giáo dục đào tạo có ý nghĩa quyết định trong việc xây dựng thành công TP.HCM văn minh hiện đại. Đầu tư nhiều hơn nữa cho giáo dục đào tạo, có tập trung cho từng ngành nghề, từng giai đoạn. Tăng cường chất lượng đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học. Thực hiện mạnh chủ trương xã hội hóa giáo dục.

Xây dựng một xã hội học tập, trong đó mọi người được bình đẳng về cơ hội học tập, nâng cao trình độ văn hóa và trình độ nghiệp vụ.

Những yêu cầu cụ thể là phổ cập tiểu học, trung học cơ sở đúng độ tuổi và phổ cập bậc trung học, phân đấu tốt nghiệp đại học trên 30%, người lao động hành nghề phải được đào tạo.

Mạng lưới trường lớp của nền giáo dục văn minh hiện đại phải được đa dạng hóa theo yêu cầu học tập của người dân, phân bố cân đối theo địa bàn dân cư và yêu cầu đào tạo của xã hội. Học sinh trong lớp ít (dưới 30 học sinh/lớp) và học tập, hoạt động cả người trong trường.

Cán bộ quản lý và giáo viên đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, phẩm chất và năng lực sư phạm đảm bảo được yêu cầu của phương pháp dạy học hiện đại.

Điều kiện xã hội, môi trường giáo dục xã hội và gia đình phải đồng thuận với nhà trường tạo điều kiện học tập và rèn luyện tốt cho con em nhân dân góp phần xây dựng thành phố văn minh hiện đại.

100% trẻ em 6 tuổi được đến trường, 100% đến Nhà trẻ, mẫu giáo, tỷ lệ trẻ bỏ học giảm, phổ cập trung học phổ thông, tỷ lệ người biết chữ 100%, trình độ học vấn nâng cao, tạo điều kiện giáo dục cho mọi người (xã hội học tập). Bảo đảm 65 % lao động có qua đào tạo nghề (ngắn hạn và dài hạn).

## **II.5. Hạ tầng kỹ thuật và các dịch vụ đô thị khác**

Các tiêu chí về **phát triển cơ sở hạ tầng đô thị** là rất quan trọng. Một thành phố văn minh hiện đại là một thành phố đảm bảo được các công trình hạ tầng kỹ thuật xã hội nhằm giải quyết những vấn đề của một đô thị lớn cụ thể ở Thành phố Hồ Chí Minh như một thành phố không còn kẹt xe, không còn ngập nước, được cung cấp điện và nước sạch đầy đủ, trường học và bệnh viện không còn quá tải, nhà ở cho người nghèo... Chính những yếu tố này nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân đô thị.

### **1. Giao thông đi lại thuận lợi**

Giao thông đi lại là một vấn đề rất lớn đối với TP.HCM, làm ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng sống của dân cư TP.HCM. Giảm dần nạn kẹt xe: điểm kẹt xe, thời gian kẹt xe, tần suất kẹt xe trong ngày. Cụ thể chỉ có thể kẹt xe ở giờ cao điểm khoảng từ 5-6 giờ chiều.

Tăng diện tích đất dành cho giao thông lên 22% quỹ đất đô thị, gấp 3 lần so với hiện nay (7,8%).

Phương tiện vận tải công cộng (xe buýt, tàu điện ngầm...) ngày càng phát triển và được người dân sử dụng nhiều, đảm bảo được 40% khối lượng đi lại của người dân (hiện nay gần 5%).

Bãi đậu xe trong thành phố: bảo đảm đủ để có chỗ khoảng 600.000 ô tô và 3 triệu xe gắn máy lưu thông có chỗ đậu xe. Xây dựng các bãi đậu xe quanh khu vực trung tâm để hạn chế vào khu trung tâm.

Via hè thông thoáng, dân cư đi lại thoải mái, ở một số vỉa hè theo một số đường nhất định có thể kết hợp với kinh doanh nhưng phải bảo đảm trật tự. Tất cả các vỉa hè phải để cho khách bộ hành đi lại, biến vỉa hè trở thành không gian công cộng thân thiện cho cư dân thành phố. Có đường dành riêng cho người đi bộ, đặc biệt ở khu trung tâm.

Củng cố phát triển các ga đầu mối, sân bay, bến cảng.

### **2. Được cung cấp điện đầy đủ**



Liên hệ với ngành năng lượng quốc gia, bảo đảm đủ điện cho sản xuất và sinh hoạt, bình quân điện sinh hoạt khoảng 2.100 kwh/người/năm (hiện nay là 1.600 kwh/người/năm) cho toàn Thành phố. Bảo đảm không bị cắt điện thường trong mùa nắng, phần đầu chỉ cắt điện tối đa 2 lần trong 1 tháng, 1 lần không quá 2 giờ.

### **3. Chống ngập nước đô thị**

Khởi thông các đoạn kênh bị ngưng trệ, hoàn chỉnh dần hệ thống các công trình thoát nước, đê bao, gắn công trình thoát nước đô thị với thủy lợi toàn vùng, áp dụng các biện pháp phi công trình (sinh thái) trong vấn đề giải quyết ngập nước, tiến tới không còn điểm ngập nào.

Số điểm ngập nước hiện nay vẫn còn đến 105 điểm ngập trên địa bàn thành phố, và đang là vấn đề rất lớn đối với thành phố Hồ Chí Minh trong quá trình phát triển.

### **4. Nhà ở và Điều kiện cư trú tốt**

Xóa bỏ được toàn bộ các khu ổ chuột ở trong nội thành, vùng ven và ngoại thành. Các nhà tạm bợ xây cất rời rạc (ở khu vực nông thôn) được tổ chức lại thành các điểm dân cư tương đối tập trung, các chung cư tương đối cao tầng, tạo được sự thông thoáng của không gian đô thị.

Tạo điều kiện Nhà ở cho người thu nhập thấp, bảo đảm tất cả các hộ gia đình đều có chỗ ở (khác với khái niệm sở hữu nhà ở).

Diện tích ở bình quân người tăng lên 18 m<sup>2</sup> (hiện nay khoảng trên 10 m<sup>2</sup>).

Nâng cao chất lượng nhà ở cho người nghèo. Thành phố không còn nhà tạm bợ. Phổ biến mô hình chung cư để tiết kiệm đất, đặc biệt trong các khu đô thị mới, phổ biến là 7-10 tầng.

### **5. Tạo mảng xanh đô thị**

Đây là một tiêu chí quan trọng cho môi trường Thành phố. Hiện nay tỷ lệ cây xanh thấp. Tiêu chí này cũng góp quyết định mô hình phát triển đô thị xanh. Chủ động tích cực đưa chỉ tiêu cây xanh đầu người toàn thành phố lên khoảng 7-10 m<sup>2</sup> (hiện nay khoảng > 2m<sup>2</sup>). Quyết tâm xây dựng một thành phố xanh, sạch, đẹp.

### **6. Cung cấp nước sạch**

100% số dân TP được cung cấp nước sạch (hiện nay là 75%). Tiêu chuẩn nước sạch phải dần được nâng lên để bảo đảm uống được, không có khuẩn và không cần đun sôi. Định mức là 200 lít/người/ngày. (hiện nay khối lượng nước tiêu thụ bình quân/người cũng chỉ dừng lại ở mức 97 lít/người/ngày đêm). Đây là 1 tiêu chí quan trọng mà TP HCM đang được đánh giá thấp. Hiện nay, nguồn cung cấp nước sạch cho TP là sông Sài Gòn có dấu hiệu bị ô nhiễm.

### **7. Thu gom rác và xử lý nước thải tốt**

Rác thải cần được xử lý triệt để, không gây ô nhiễm. Tổ chức thu gom, vận chuyển và xử lý 100 % rác tốt. Trong các vùng đang đô thị hóa cần được đặc biệt chú ý vì số lượng dân cư tăng vọt, tổ chức cuộc sống thay đổi, lượng rác gia tăng.

100 % lượng nước thải sinh hoạt, y tế và công nghiệp được xử lý tốt trước khi đưa ra hệ thống cống chung và sông (hiện nay chỉ khoảng từ 20-40% tùy loại nước thải).

## **II.6. Môi trường tự nhiên**

### **1. Giảm ô nhiễm không khí, khói, bụi, tiếng ồn**

Về môi trường, trước hết là phải giảm thiểu được tình hình ô nhiễm của đất, nước, không khí, tiếng ồn. Các nguồn thải (sinh hoạt, công nghiệp, y tế...) phải được xử lý tốt. Tỷ lệ nước thải công nghiệp được xử lý phải đạt 72%; nước sinh hoạt thải ra sông rạch gần như được xử lý hoàn toàn. Nồng độ bụi PM10 (hạt bụi có kích thước nhỏ hơn 10 micrômet-mm) đạt tiêu

chuẩn chất lượng không khí xung quanh được giới hạn tối đa ở mức  $50\text{mg}/\text{m}^3$ , hiện nay đạt khoảng  $61\text{-}81\text{mg}/\text{m}^3$ .

Có biện pháp làm giảm khói bụi trong không khí, bảo đảm mức ô nhiễm giảm dần theo thời gian, đặc biệt là trong các khu dân cư, tiến tới các chỉ số về bụi và tiếng ồn nằm trong phạm vi cho phép. Quy định xử phạt những hoạt động sản xuất kinh doanh gây ô nhiễm và tiếng ồn. Tổ chức lại giao thông để giảm bớt các phương tiện gây xả khói bụi.

## 2. Xây dựng một hệ sinh thái đô thị TP HCM

Yếu tố đặc điểm địa hình và chế độ triều của TP HCM có ảnh hưởng rất lớn đến việc thoát nước mưa đô thị và giải pháp chống ngập ở TPHCM. TPHCM là vùng chịu ảnh hưởng thủy triều nên việc thoát nước là một vấn đề rất phức tạp. Cùng với việc thay đổi khí hậu, TP HCM cần tính toán lại toàn thể mặt bằng đô thị. Kiểm soát được triều và lũ, xóa dần hiện tượng ngập lụt đô thị.

Hệ sinh thái đô thị TPHCM đang trong trạng thái phát triển không bền vững. Điển hình là một phần hệ sinh thái tự nhiên của vùng ven biển cửa sông Sài Gòn – Đồng Nai đã biến đổi cả về cấu trúc và chức năng để trở thành hệ sinh thái đô thị nhưng hệ sinh thái mới này đang trong sự phát triển không bền vững. TP HCM cần được quản lý định hướng trở thành đô thị sinh thái, mang tính đặc thù sông rạch của một đô thị lớn phương Nam. Các nhà quy hoạch cần vận dụng các nguyên tắc tiếp cận hệ sinh thái vào quy hoạch – nghĩa là quản lý tài nguyên thiên nhiên, thúc đẩy sự bảo tồn và phát triển bền vững - và có sự nhất quán về quan điểm trong công tác quy hoạch.

Trong các bảng phụ lục kèm theo báo cáo này, phụ lục 3 có so sánh thứ hạng về chất lượng sống của Thành phố Hồ Chí Minh và 4 thành phố lớn khác trong khu vực là Bangkok, Thượng Hải, Kuala Lumpur. Vị thế xếp hạng của TP HCM (150) còn khá xa so với Bangkok (109) và Thượng Hải (100). Liên hệ với chỉ tiêu GDP đầu người của 2 thành phố này có thể thấy đến năm 2020, thì GDP bình quân của Thành phố chúng ta cũng chưa đạt mức hiện nay của họ. Do vậy xây dựng một thành phố văn minh hiện đại và có chất lượng sống tốt, cần chú ý đẩy mạnh các tiêu chí khác nữa. **Chúng ta cũng chưa dự báo các thành phố lớn trong khu vực sẽ phát triển thế nào, nhưng nếu làm tốt các tiêu chí mà chúng ta đang còn ở mức thấp thì có thể thứ hạng chúng ta được nâng lên. Mục tiêu có thể đặt ra là thứ hạng của Thành phố Bangkok hiện nay (109).**

**Tóm lại,** Trên đây là một số tiêu chí chính (hoặc có thể gọi là cứng) vận dụng theo phương pháp nghiên cứu “Các thành phố sống tốt” vào thực tiễn xây dựng TP.HCM văn minh, hiện đại. Thành phố Hồ Chí Minh là một địa bàn tiềm năng cho phát triển mở rộng đô thị mà nếu có được những công trình nghiên cứu thì có khả năng hạn chế phát triển tự phát, khó sửa chữa, chỉnh trang sau này. Sự phối hợp nhiều nhà quản lý, nhà khoa học, và các người hoạt động thực tiễn trên nhiều lĩnh vực kinh tế, xã hội và tự nhiên là điều kiện cần và đủ cho xây dựng các triết lý và tiêu chí phát triển Thành phố Hồ Chí Minh XHCN, văn minh hiện đại.

## VIỆN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN TP

[1] Khái niệm của giáo sư Michael Douglass, trung tâm nghiên cứu toàn cầu, Đại học Hawaii Mỹ,

[2] Hội thảo quốc tế do Viện Kinh Tế phối hợp với Trung Tâm Toàn cầu hóa, Đại học Hawaii tổ chức tháng 7/2007.

[3] Cách đánh giá của Mercer có nhiều điểm chưa sát với thực tế TP HCM